TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO PH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/2019/HS – ST
Ngày: 06/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO PH – TỈNH HÒA BÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Hà và ông Bùi Văn Đoan

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Huy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Phong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ước – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 12/2019/TLST – HS ngày 28 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST – HS ngày 23 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Lò Văn D, sinh ngày 15/7/1975 tại Thuận Ch, tỉnh Sơn La

Nơi cư trú: Bản H, xã Tông C, huyện Thuận Ch, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 3/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lò Văn T (đã chết) và bà Lò Thị P, sinh năm 1952; có vợ là Lò Thị T, sinh năm 1977; có 02 con, lớn sinh năm 1997; nhỏ sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại (*có mặt tại phiên tòa*)

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn D: Ông Bùi Quang Ng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình; Có mặt.

Người bị hại: Anh Bùi Văn S; sinh năm 1999

Nơi cư trú: Xóm C, xã Chí Th, huyện Lạc S, tỉnh Hòa Bình

Anh S chết ngày 26/01/2019 (do tai nạn giao thông)

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:

Ông Bùi Văn Nh, sinh năm 1970 (bố đẻ của anh Sếp)

Bà Bùi Thị Nh, sinh năm 1962 (mẹ đẻ anh Sếp)

Cùng cư trú tại: Xóm C, xã Chí Th, huyện Lạc S, tỉnh Hòa Bình

Ông Nh, bà Nh ủy quyền cho anh Bùi Văn Ng, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Xóm Xưa H, xã Xuất H, huyện Lạc S, tỉnh Hòa Bình; Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của người bị hại

Ông: Vũ Đình H- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình, Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Bùi Tiến D, sinh năm 1995

Nơi cư trú: Phố Ch, xã Hương Nh, huyện Lạc S, tỉnh Hòa Bình; Có mặt

2. Ông Trương Quang H, sinh năm 1978;

Nơi cư trú: Phố Dân Ch, thị trấn Vụ B, huyện Lạc S, tỉnh Hòa Bình; Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng:

Anh Lường Văn Q, sinh năm 1975; Có mặt.

Nơi cư trú: Bản Phiêng Ph, xã Tông C, huyện Thuận Ch, tỉnh Sơn La

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 26/01/2019 Lò Văn D điều khiển xe mô tô BKS 26M1- 00071 trở sau là anh Lường Văn Q đi từ Hà Nội về nhà ở Thuận Ch, tỉnh Sơn La. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày D điều khiển xe đến Km 95 + 00m - QL6 thuộc địa phận Phố B, xã Tây Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình, lúc này phía trước đi cùng chiều có xe ô tô tải trở cát BKS 28C- 038.04 do anh Bùi Tiến D điều khiển và một số phương tiện khác đang lưu thông cùng chiều và ngược chiều nhưng Lò Văn D vẫn điều khiển xe mô tô vượt bên trái xe ô tô do anh D điều khiển, khi bị cáo vượt xe đến vị trí ngang với ca bin bên trái xe ô tô BKS 28C- 038.04, lúc này D quan sát thấy phía trước ngược chiều cách khoảng 10m có xe mô tô BKS 28N1- 194.20 do anh Bùi Văn S điều khiển đi đến, do khoảng cách gần, không kịp xử lý nên đã đâm vào mặt ngoài bên phải vành bánh xe phía trước của anh S, làm anh S và xe đổ sang phần đường bên phải hướng Sơn L- Hà Nội, sau đó bị hàng lốp kép thứ 3 và thứ 4 bên trái xe ô tô BKS 28C- 038.04 chèn ép lên vùng đầu, cổ, ngực, bụng dẫn đến vỡ sập xương hộp sọ, sập bẹp lồng ngực và tử vong tại chỗ. Lò Văn D và Lường Văn Q ngã sang phần đường bên trái bị thương nhẹ được đưa đến Trung tâm y tế huyện Cao Ph và chuyển đến Bệnh viện đa khoa huyện Thuận Ch, tỉnh Sơn La điều trị.

Biên bản khám nghiệm hiện trường và biên bản thực nghiệm điều tra (dựng lại hiện trường) thể hiện:

Hiện trường xẩy ra tai nạn giao thông tại Km 95 + 00m - QL6 thuộc Phố B, xã Tây Ph, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình. Đây là đoạn đường cong về phía bên trái theo hướng Hà Nội- Sơn L, xác định hướng Hà Nội- Sơn L để phân biệt chiều đường bên trái- bên phải, chọn mép trong vạch kẻ sơn phần đường bên phải theo hướng Hà Nội- Sơn L làm mép đường chuẩn, lòng đường rộng 6m42; phần đường bên trái rộng 3m05, phần đường bên phải rộng 3m22, lề đường đất bên phải rộng 1m10, đường đất bên trái rộng 1m10, sau tai nạn hiện trường để lại 07 dấu vết, xe mô tô BKS 26M1- 00071 để lại 2 vết cà trượt, xe mô tô BKS 28N1- 194.20 để lại 01 vết cà trượt và xe ô tô BKS 28C- 038.04 để lại 02 vết in hằn lốp, ngoài ra tại hiện trường còn để lại vùng máu nạn nhân và vùng máu tổ chức cơ thể người, tâm đầu nạn nhân Bùi Văn S cách mép đường chuẩn là 1m65.

Kết quả khám nghiệm dấu vết phương tiện: Xác định điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện xe mô tô là mặt lốp bánh trước xe mô tô BKS 26M1- 00071 với mặt ngoài bên phải vàng bánh xe phía trước xe mô tô BKS 28N1- 194.20, sau va chạm xe mô tô BKS 28N1- 194.20 đổ bên phải, xe mô tô BKS 26M1- 00071 đổ bên trái, hàng lốp kép thứ 3 và thứ 4 phía sau bên trái của xe ô tô BKS 28C- 038.04 chèn qua người nạn nhân.

Kỹ thuật an toàn phương tiện xe mô tô BKS 28N1- 194.20 và xe mô tô BKS 26N1- 00071 không kiểm tra.

Kết quả thực nghiệm điều tra: Xác định điểm va chạm đầu tiên trên mặt đường thuộc phần đường bên trái hướng Hà Nội- Sơn L là phần đường của xe mô tô BKS 28N1- 194.20, cách vạch kẻ đứt quãng giữa hai làn đường là 0m40, mép ngoài mặt lốp của hàng lốp thứ 3 và thứ 4 phía sau bên trái xe ô tô BKS 28C- 038.04 tại thời điểm chèn qua người nạn nhân ở phần đường bên phải hướng Hà Nội- Sơn L, cách vạch kẻ đứt quãng giữa hai làn đường là 1m15.

Tại bản giám định pháp y số: 18/GĐPY ngày 11/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình chuẩn đoán pháp y: Nạn nhân bị chấn thương vùng đầu, cổ, ngực, bụng, tay, chân do tác động chèn ép bởi vật tày rắn gây nên các tổn thương: Vỡ xương hộp sọ, sập bẹp lồng ngực và nhiều vết xây sát, rách da trên cơ thể nạn nhân. Kết luận: Nạn nhân chết do đa chấn thương.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 14/KL- HĐĐG ngày 09/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cao Phong xác định giá trị tài sản bị thiệt hại do hư hỏng của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave; Biển kiểm soát 28N1- 194.20 là: 6.207.000đ (*Sáu triệu hai trăm linh bảy nghìn đồng*).

Cáo trạng số: 10/CT – VKSCP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình truy tố Lò Văn D về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn D mức án từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường tổng số tiền 70.000.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã bồi thường đủ số tiền trên cho gia đình bị hại. Đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

Anh Trương Quang H là chủ xe ô tô BKS 28C- 038.04 đã tự nguyện hỗ trợ tiền mai táng phí cho gia đình người bị hại số tiền: 30.000.000 đồng, nay anh H không có ý kiến gì về số tiền trên nên không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo Lò Văn D.

- 01 Giấy phép lái xe mang tên Lò Văn D
- 01 Xe mô tô BKS 26M1- 00071
- 01 Đăng ký xe mô tô 26M1- 00071
- 01 Chứng minh thư nhân dân mang tên Lò Văn D

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn D khai nhận hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ như đã nêu ở trên. Tại phiên tòa bị cáo trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là lao động chính trong gia đình xin được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật để được cải tạo tại địa phương.

Trợ giúp viên pháp lý ông Bùi Quang Ng trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Người bào chữa không có ý kiến gì đối với tội danh và điều luật áp dụng như Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Ph đã truy tố đối với bị cáo, người bào chữa chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; mặc dù gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn nhưng đã vay mượn và tích cực bồi thường đủ số tiền như đã thỏa thuận cho gia đình người bị hại; đại diện gia đình bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Hơn nữa trong trường hợp này người bị hại cũng có một phần lỗi khi vượt xe đi cùng chiều không đảm bảo an toàn vi phạm Điều 14 Luật giao thông đường bồ. Từ những phân tích và căn cứ nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo mức án thấp nhất và cho bị cáo được hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện gia đình người bị hại, số tiền 70.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo Lò Văn D 01 xe mô tô Biển kiểm soát 26M1- 00071; CMTND Lò Văn D và giấy tờ xe kèm xe.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại anh Bùi Văn Ng: Không có ý kiến gì tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Về phần trách nhiệm dân sự hai bên gia đình đã tự nguyện, thỏa thuận bồi thường về mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm phạm, tiền sữa chữa xe mô tô của anh S và các chi phí khác tổng số tiền 70.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường đủ. Tại phiên tòa không có yêu cầu gì thêm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp cho người bị hại ông Vũ Đình H trình bày:

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp cho người bị hại đồng tình với tội danh và điều luật áp dụng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình đã truy tố đối với bị cáo Lò Văn D.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự sau khi sự việc xẩy ra bị cáo Lò Văn D đã chủ động xuống gia đình người bị hại thăm hỏi, động viên và xin lỗi. Quá trình xét xử bị cáo và gia đình người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường về mai táng phí, tiền sữa chữa xe mô tô của anh S và các khoản chi phí hợp lý khác tổng số tiền 70.000.000 đồng. Mặc dù hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, sống ở vùng sâu, vùng xa nhưng bị cáo đã cố gắng vay mượn thu xếp bồi thường đủ số tiền trên cho gia đình bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này giữa bị cáo và gia đình người bị hại. Qua phân tích và đánh giá nêu trên người bảo vệ quyền và lợi lích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn D mức án từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Ph, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn D khai nhận: Bị cáo đã có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 26/01/2019 Lò Văn D điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 26M1- 00071, chở sau là anh Lường Văn Q lưu

thông theo hướng Hà Nội- Sơn L. Khi đi đến km 95 +00m Quốc lộ 6, thuộc địa phận xã Tây Phong, huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình; bị cáo vượt bên trái xe ô tô Biển kiểm soát 28C-038.04 đi cùng chiều do anh Bùi Tiến D điều khiển; khi vượt xe ô tô đã lấn chiếm phần đường của xe đi người chiều là 0, 40m; khi xe của bị cáo vượt đến vị trí ngang với ca bin bên trái xe ô tô thì phát hiện phía trước đi ngược chiều cách khoảng 10m có xe mô tô BKS 28N1- 194.20 do anh Bùi Văn S điều khiển đi đến, do không kịp xử lý nên xe bị cáo điều khiển đã đâm vào xe mô tô của anh S làm anh S và xe bị đổ sang phần đường bên phải hướng Hà Nội- Sơn L và bị hàng lốp kép thứ 3 và thứ 4 phía sau xe ô tô BKS 28C- 038.04 chèn lên vùng đầu, cổ, ngực, bụng dẫn đến vỡ sập xương hộp sọ, sập bẹp lồng ngực và tử vong tại chỗ. Bị cáo Lò Văn D và anh Lường Văn Q bị thương nhẹ được đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Cao Ph và Bệnh viện đa khoa huyện Thuận Ch, tỉnh Sơn La. Xe mô tô BKS 28N1- 194.20 bị hư hỏng, bị thiệt hại là: 6.207.000 đồng.

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, Biên bản khám nghiệm phương tiện, Biên bản khám nghiệm tử thi, phù hợp với lời khai người làm chứng cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Văn D phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Ph, tỉnh Hòa Bình đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến tính mạng của người khác. Bị cáo điều khiển xe tham gia giao thông không chấp hành quy định về an toàn giao thông đường bộ, khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông vượt xe khi phía ngược chiều có nhiều xe tham gia giao thông, lấn chiếm phần đường của xe đi ngược chiều là 0m40. Hậu quả làm anh Bùi Văn S tử vong, xe mô tô của anh Sếp bị hư hỏng thiệt hại 6.207.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Vì vậy cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tuy nhiên xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đã tự nguyện bồi thường đầy đủ các khoản chi phí hợp lý nhằm khắc phục hậu quả đã gây ra cho gia đình người bị hại; đại diện bị hại cũng có đơn xin cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là trụ cột trong gia đình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác người bị hại cũng có một phần lỗi dẫn đến việc gây tai nạn là khi vượt xe đi cùng chiều không tuân thủ theo quy định của pháp luật, vi phạm Điều 14 Luật giao

thông đường bộ. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có đủ điều kiện được rèn luyện, cải tạo tại địa phương nên chưa cần thiết buộc phải đi chấp hành hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự, xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, giao về chính quyền địa phương phối hợp cùng gia đình theo dõi, giám sát cũng đủ tính răn đe, giáo dục.

[6] Đối với anh Bùi Tiến D là người điều khiển phương tiện xe ô tô BKS 28C-038.04 đi cùng chiều với bị cáo Lò Văn Diện, khi bị cáo điều khiển xe mô tô đâm vào xe anh Bùi Văn S, làm anh S bị ngã sang phần đường bên phải hướng xe của bị cáo và bất ngờ bị hàng bánh xe kép thứ 3 và thứ 4 phía sau bên trái xe ô tô chèn lên người anh Bùi Văn S. Tuy nhiên xét thấy tại thời điểm xảy ra tai nạn anh D điều khiển xe đi đúng phần đường, tốc độ, mặc dù anh D có thể quan sát được qua gương chiếu hậu bên trái nhưng tình huống tai nạn xảy ra bất ngờ và không buộc phải thấy trước hậu quả xảy ra. Do vậy Bùi Tiến D không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[7] Đối với anh Lường Văn Q là người đi cùng và ngồi sau xe của bị cáo. Sau tai nạn Anh Q bị thương nhẹ nên không có yêu cầu hay đề nghị gì đối với bị cáo Lò Văn D.

[8] Về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại:

Bị cáo Lò Văn D và đại diện gia đình người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận các khoản: Mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm phạm, tiền giá trị chiếc xe mô tô của anh S bị hư hỏng và các chi phí hợp lý khác cho gia đình người bị hại tổng số tiền: 70.000.000đ (*Bảy mươi triệu đồng*). Số tiền này bị cáo đã bồi thường đủ cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên Tòa không xem xét.

Anh Trương Quang H là chủ xe ô tô BKS 28C- 038.04 đã tự nguyện hỗ trợ tiền mai táng phí cho gia đình người bị hại số tiền: 30.000.000 đồng, nay anh H không có ý kiến gì về số tiền trên nên không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Phong đã thu giữ:

- 01 Xe mô tô nhãn hiệu ANGEL, BKS 26M1- 00071
- 01 Đăng ký xe mô tô 26M1- 00071
- 01 CMTND Lò Văn Diện
- 01 Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS 28N1- 194.20
- 01 Xe ô tô BKS 28C- 038.04.
- 01 Giấy phép lái xe mang tên Lò Văn D

Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng:

Trả xe mô tô BKS 28N1- 194.20 cùng giấy tờ xe cho đại diện gia đình bị hại anh Bùi Văn S và xe ô tô BKS 28C- 038.04 cùng giấy tờ xe cho anh Bùi Tiến D.

Còn xe mô tô nhãn hiệu ANGEL, BKS 26M1- 00071 của bị cáo Lò Văn D và giấy tờ kèm theo. Hội đồng xét xử không tuyên cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo nên tuyên trả lại cho bị cáo Lò Văn D.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1.Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

2. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

3. Xử phạt: Bị cáo Lò Văn D 18 (*mười tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (*ba mươi sáu*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tông Cọ, huyện Thuận Ch, tỉnh Sơn La, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo pháp luật về thi hành án hình sự.

"*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo*"

4. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn D: 01 xe mô tô nhãn hiệu ANGEL, BKS 26M1-00071; 01 Giấy phép lái xe; 01 đăng ký xe mô tô 26M1- 00071; 01 CMTND mang tên Lò Văn D. (*Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 11/BB- GNVC ngày 26 tháng 6 năm 2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Ph và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Ph*).

5. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết hợp lệ tại Trụ sở ủy ban nơi thường trú.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hòa Bình*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

- *VKSND huyện Cao Ph*
- *Công an huyện Cao Ph*
- *Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình*
- *Bị cáo*
- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*
- *THADS huyện Cao Ph*
- *UBND xã Tông C*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

Bùi Thị Hiền